



Bảng 1: Chỉ tiêu

VN30F1M (Giá đóng cửa – 29/07/2025)	1,621
Khối lượng hợp đồng	368,322
VN30 (Giá đóng cửa – 29/07/2025)	1,621.29
Khối lượng	966,404,108
Chênh lệch VN30F1M & VN30	-0.29

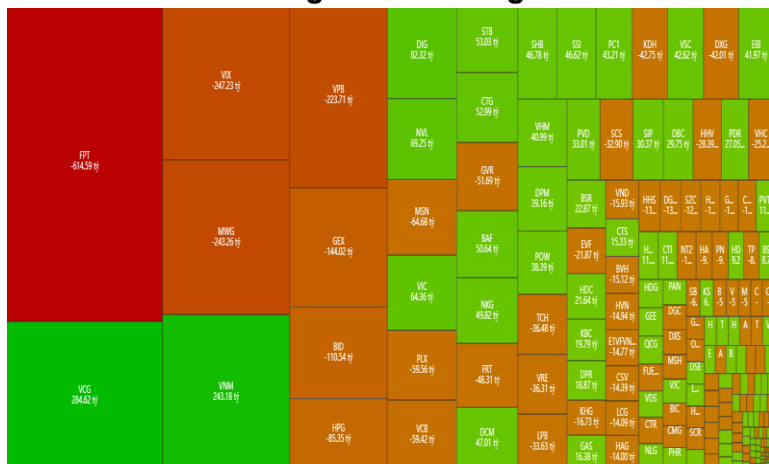
ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

- VN-Index mở gap tăng điểm vào đầu phiên sáng và giao dịch sideway down trong suốt phiên giao dịch, VNI đóng nền gần mức thấp nhất phiên, đạt 1,493.41 điểm.
- Các hợp đồng tương lai giảm điểm trong phiên giao dịch ngày 29/07/2025. VN30-Index kết phiên với khối lượng giao dịch cao hơn mức trung bình 20 phiên.

ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG VN30 CƠ SỞ

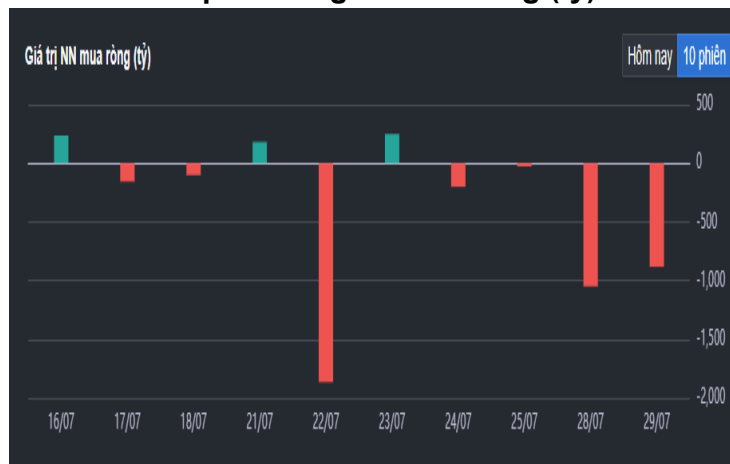
- Về mức độ ảnh hưởng, TCB và FPT ảnh hưởng nhiều nhất cho phiên hôm nay, lần lượt kéo VN30-Index giảm 7.15 và 7.03 điểm.
- VN30-Index kết phiên giảm 4.38% so với phiên giao dịch trước, đạt 1621.29 điểm. Độ rộng nghiêng về phía bán với 30 mã giảm điểm
- Khối ngoại quay lại bán ròng với giá trị hơn 882 tỷ đồng. Tâm điểm, cổ phiếu FPT khối ngoại “bán” mạnh nhất tới hơn 614 tỷ đồng, tiếp theo sau là các mã như VIX bán ròng hơn 247 tỷ đồng; MWG hơn 243 tỷ đồng hay VPB hơn 223 tỷ đồng. Tại chiều mua, khối ngoại mua ròng nhiều nhất cổ phiếu VCG với giá trị hơn 284 tỷ đồng. Tiếp sau đó, hai mã VNM và DIG được khối ngoại mua ròng lần lượt là hơn 243 tỷ đồng và hơn 82 tỷ đồng.

Hình 1- Phân bổ dòng tiền Nước ngoài



Nguồn: FireAnt

Hình 2- Giá trị Nước ngoài mua ròng (tỷ)



Nguồn: FireAnt

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG VN30 CƠ SỞ

Trong phiên giao dịch ngày 29/07/2025, VN30-Index giảm điểm mạnh đồng thời xuất hiện mẫu hình nến Black Marubozu kèm theo khối lượng giao dịch có sự gia tăng và vượt mức trung bình 20 phiên cho thấy tâm lý bi quan của nhà đầu tư.

Hiện tại, chỉ báo Stochastic Oscillator đã cho tín hiệu bán trở lại sau khi hình thành phân kỳ giá giảm (Bearish Divergence) trong vùng quá mua (Overbought). Nếu chỉ báo rơi khỏi vùng này trong thời gian tới thì tình hình sẽ càng bi quan hơn.

Hình 3- Chỉ số VN30 cơ sở theo ngày



Nguồn: Fireant, BT Research

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HỢTTL NGÀY 29/07/2025

Các hợp đồng tương lai đồng loạt giảm điểm trong phiên giao dịch ngày 29/07/2025. Cụ thể, 4111F8000 (F8000) giảm 4.25%, còn 1,621 điểm; 4111G3000 (G3000) giảm 3.61%, còn 1,610 điểm; hợp đồng VN30F2509 (F2509) giảm 3.81%, còn 1,621.3 điểm; hợp đồng VN30F2512 (F2512) giảm 3.57%, còn 1,614.9 điểm. Chỉ số cơ sở VN30-Index kết phiên ở mức 1,621.29 điểm.

Trong phiên giao dịch ngày 29/07/2025, hợp đồng 4111F8000 khởi đầu trong trạng thái tiêu cực khi lực bán chiếm ưu thế ngay từ đầu phiên sáng khiến F8000 giảm sâu. Sang đến phiên chiều, tuy phe Long có quay trở lại nhưng áp lực bán tiếp tục gia tăng mạnh mẽ khiến hợp đồng này tiếp tục lao dốc không phanh và đóng cửa tại mức 1,621 điểm, giảm 72 điểm.

NHẬN ĐỊNH GIAO DỊCH HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Sau nhịp tăng mạnh, phái sinh đã có phiên giảm điểm mạnh lấy lại hết số điểm đã tăng trong 5 phiên gần đây, chốt phiên phái sinh giảm -72 điểm về 1.621 điểm. Thanh khoản giao dịch tăng vọt lên hơn 350 nghìn hợp đồng. Khối ngoại giảm 1,968 vị thế LONG. Tự doanh tăng 193 vị thế SHORT.

Theo thống kê, Tự doanh nắm 16,903 hợp đồng SHORT (giá vốn: 1,658.3); Lãi/Lỗ lũy kế: -41.7 tỷ; Giá ,hòa vốn: 1,596.3. Khối ngoại nắm 16,263 hợp đồng LONG (giá vốn: 1,652.7); Lãi/Lỗ lũy kế: +85.1 tỷ; Giá hòa vốn: 1,568.7

- Vị thế **LONG** khuyến nghị quan sát tại 1,606.x và 1,568.x đi kèm cái indicator đáng tin cậy (RSI phân kỳ dương ở khung m5)
- Vị thế **SHORT** khuyến nghị tham gia khi hồi lên đường AT m3/m5; STL khi thủng đường AT m3+m5 realtime trong phiên. Điều kiện kênh giá m3/m5 dưới trên h1.

(lưu ý stoploss chỉ tính thời điểm giá đóng nến và tùy vị thế để có chiến lược phù hợp).

Bảng 2: Thông tin mã Hợp đồng Tương lai ngày 29/07/2025					
Mã hợp đồng	Giá đóng cửa	+/-	KLGD	Ngày đáo hạn	OI
4111F8000	1,621.0	-72.0	368,322	21/08/2025	51,569
VN30F2509	1,621.3	-64.2	3,093	18/09/2025	3,308
VN30F2512	1,614.9	-59.7	263	18/12/2025	710
4111G3000	1,610.0	-60.3	108	19/03/2026	119

Nguồn: BT Research

Bảng 5: Ngưỡng trong phiên	
Kháng cự xa	1,717 – 1,730
Kháng cự gần	1,700 – 1,704
Hỗ trợ gần	1,680 – 1,673
Hỗ trợ xa	1,650 – 1,626

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

• Chiến lược giao dịch trong phiên: NĐT thận trọng tham gia với tỷ trọng vừa phải do diễn biến chỉ số thời gian gần đây tương đối biến động.

- Vị thế **Long** khuyến nghị quan sát tại 1,606.x và 1,568.x đi kèm cái indicator đáng tin cậy (RSI phân kỳ dương ở khung m5).
- Vị thế **Short** khuyến nghị tham gia khi hồi lên đường AT m3/m5; STL khi thủng đường AT m3+m5 realtime trong phiên. Điều kiện kênh giá m3/m5 dưới trên h1.

• Chiến lược giao dịch qua đêm: Không khuyến nghị giữ vị thế quan đêm, quan sát chờ điểm vào phù hợp.

* Lưu ý: Trường hợp giá mở cửa tạo gap lớn cần chú ý quan sát, tránh fomo đặt lệnh và phòng ngừa rủi ro. Kết hợp theo dõi tình hình diễn biến thị trường chứng khoán cơ sở.

Bảng 3: Chênh lệch giá HĐTL			
Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-
VN30F1M - VN30	-0.29	-2.63	2.34
VN30F2M - VN30	0.01	-10.13	10.14
VN30F2M - VN30F1M	0.3	-7.5	7.80
VN30F1Q - VN30F1M	-6.1	-18.4	12.30
VN30F1Q - VN30F2M	-6.4	-10.9	4.50
VN30F2Q - VN30F1M	-11	-22.7	11.70
VN30F2Q - VN30F2M	-11.3	-15.2	3.90
VN30F2Q - VN30F1Q	-4.9	-4.3	-0.60

Bảng 4: Chiến lược giao dịch trong ngày			
Vị thế	Điểm vào	Chốt lời	Cắt lỗ
LONG	Q/S "1606 / 1568"	...	...
SHORT	1662.x AT m3/m5	1606 / 1568	>1662.9, h1 > AT m3+m5

Hình 4- Chỉ số VN30F1M theo khung ngày



Nguồn: Fireant, BT Research

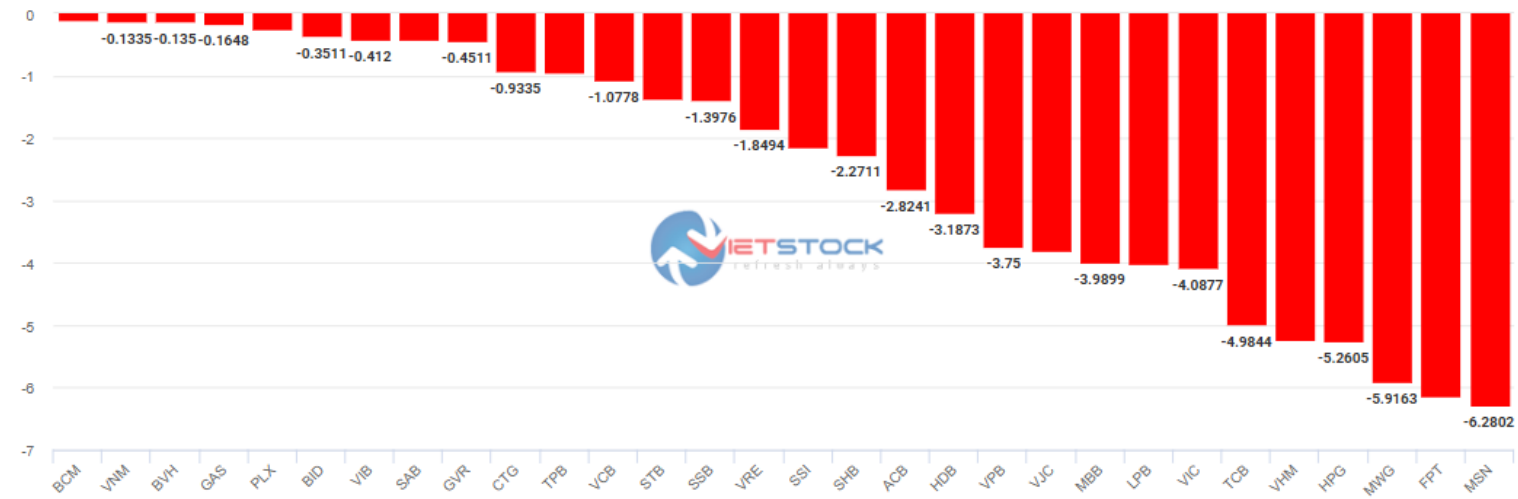
Hình 5- Chỉ số VN30F1M theo khung 30 phút



Nguồn: Fireant, BT Research

Hình 6- Cổ phiếu ảnh hưởng trong VN30-Index

Top cổ phiếu đóng góp tăng: 0 Top cổ phiếu đóng góp giảm: -73.8904



Nguồn: Vietstock

Chỉ số VN30-Index đóng cửa giảm 4.38% với 00 mã tăng và 30 mã giảm. Trong đó, 03 mã gây áp lực giảm mạnh nhất lên VN30 là MSN, FPT, MWG.

Danh sách cổ phiếu nhóm VN30

Mã CK	Phân ngành	Giá	Thay đổi	KLCPLH	Vốn hóa	Tỷ trọng (%)	Ảnh hưởng (%)	Điểm ảnh hưởng
BCM	Bất động sản	68,100	(-2.30%)	1,035,000,000	2,819,340,000,000	0.26	-0.01	-0.1
VNM	Thực phẩm và đồ uống	63,200	(-0.16%)	2,089,955,445	52,834,073,649,600	4.92	-0.01	-0.13
BVH	Bảo hiểm	49,600	(-4.98%)	742,322,764	1,717,247,912,163	0.16	-0.01	-0.14
GAS	Điện, nước, xăng dầu khí đốt	68,000	(-1.31%)	2,342,672,919	7,965,087,924,600	0.74	-0.01	-0.16
PLX	Dầu khí	36,500	(-3.57%)	1,270,592,235	4,637,661,657,750	0.43	-0.02	-0.26
BID	Ngân hàng	37,400	(-5.08%)	6,897,515,268	4,375,121,524,553	0.41	-0.02	-0.35
VIB	Ngân hàng	18,550	(-1.59%)	2,979,127,815	16,402,005,263,377	1.53	-0.02	-0.41
SAB	Thực phẩm và đồ uống	47,350	(-3.96%)	1,282,562,372	6,680,226,114,562	0.62	-0.02	-0.42
GVR	Hóa chất	29,500	(-6.05%)	4,000,000,000	4,720,000,000,000	0.44	-0.03	-0.45
CTG	Ngân hàng	43,800	(-3.95%)	5,369,991,748	14,959,078,612,569	1.39	-0.06	-0.93
TPB	Ngân hàng	15,300	(-6.99%)	2,641,956,196	8,569,449,117,346	0.80	-0.06	-0.95
VCB	Ngân hàng	61,000	(-2.87%)	8,355,691,435	23,772,276,360,232	2.21	-0.06	-1.08
STB	Ngân hàng	48,000	(-2.24%)	1,885,215,716	38,367,910,252,032	3.57	-0.08	-1.36
SSB	Ngân hàng	19,900	(-5.69%)	2,835,000,000	15,548,387,400,000	1.45	-0.08	-1.4
VRE	Bất động sản	28,000	(-4.6%)	2,272,318,410	25,449,966,192,000	2.37	-0.11	-1.85
SSI	Dịch vụ tài chính	33,300	(-6.98%)	1,961,872,450	19,390,048,647,228	1.81	-0.13	-2.14
SHB	Ngân hàng	15,050	(-6.52%)	4,065,250,816	22,050,001,731,000	2.05	-0.13	-2.27
ACB	Ngân hàng	22,750	(-4.61%)	4,466,657,912	38,776,843,997,237	3.61	-0.17	-2.82
HDB	Ngân hàng	26,500	(-6.85%)	3,495,060,732	29,452,876,788,564	2.74	-0.19	-3.19
VPB	Ngân hàng	23,600	(-5.98%)	7,933,923,601	39,695,006,560,523	3.70	-0.22	-3.75
VJC	Du lịch và Giải trí	118,300	(-6.85%)	541,611,334	35,239,941,446,710	3.28	-0.22	-3.81
MBB	Ngân hàng	26,850	(-6.61%)	6,102,272,659	38,208,892,072,516	3.56	-0.24	-3.99
LPB	Ngân hàng	34,300	(-6.16%)	2,987,282,100	41,272,408,984,884	3.85	-0.24	-4.02
VIC	Bất động sản	113,200	(-2.08%)	3,823,661,561	124,397,781,653,874	11.59	-0.24	-4.09
TCB	Ngân hàng	33,900	(-4.78%)	7,064,851,739	66,005,779,421,199	6.15	-0.29	-4.98
VHM	Bất động sản	92,100	(-3.66%)	4,107,412,004	90,601,088,613,632	8.44	-0.31	-5.24
HPG	Tài nguyên cơ bản	25,350	(-3.8%)	6,396,250,200	87,627,991,313,105	8.16	-0.31	-5.26
MWG	Bán lẻ	66,600	(-5.13%)	1,461,484,209	73,001,136,239,550	6.80	-0.35	-5.92
FPT	Công nghệ thông tin	106,000	(-4.76%)	1,471,069,183	81,659,947,700,532	7.61	-0.36	-6.14
MSN	Thực phẩm và đồ uống	72,200	(-6.96%)	1,438,351,617	57,116,942,711,070	5.32	-0.37	-6.28

CAM KẾT PHÂN TÍCH

Chuyên viên phân tích trong báo cáo này cam kết rằng quan điểm thể hiện trong báo cáo phân tích này phản ánh chính xác quan điểm cá nhân đối với chứng khoán và/hoặc tổ chức phát hành và chuyên viên phân tích đã/ đang/sẽ được miễn trách nhiệm bồi thường trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan đến khuyến nghị cụ thể hoặc quan điểm trong báo cáo phân tích này.

TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ

Các thông tin, tuyên bố, dự báo và dự đoán trong báo cáo này, bao gồm cả các ý kiến đã thể hiện, được dựa trên các nguồn thông tin mà BT Research cho là đáng tin cậy, tuy nhiên chúng tôi không đảm bảo sự chính xác và đầy đủ của các thông tin này. Báo cáo không có bất kỳ thông tin nhạy cảm về giá chưa công bố nào. Các ý kiến thể hiện trong báo cáo này được đưa ra sau khi đã được xem xét kỹ càng và cẩn thận và dựa trên thông tin tốt nhất chúng tôi được biết, và theo ý kiến cá nhân của chúng tôi là hợp lý trong các trường hợp tại thời điểm đưa ra báo cáo. Các ý kiến thể hiện trong báo cáo này có thể thay đổi bất kì lúc nào mà không cần thông báo.

Báo cáo này không và không nên được giải thích như một lời đề nghị hay lời kéo để đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. BT Research và/hoặc các chuyên viên, giám đốc, nhân viên có thể có vị thế hoặc có thể ảnh hưởng đến giao dịch chứng khoán của các công ty được đề cập trong báo cáo này và có thể cung cấp dịch vụ hoặc tìm kiếm để cung cấp dịch vụ ngân hàng đầu tư cho các công ty đó.

Tài liệu này chỉ được lưu hành nội bộ và không được công bố công khai trên báo chí hay bất kỳ phương tiện nào khác. BT Research không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại trực tiếp hay thiệt hại do hậu quả phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này hay nội dung báo cáo này. Việc sử dụng bất kỳ thông tin, tuyên bố, dự báo, và dự đoán nào trong báo cáo này sẽ do người dùng tự quyết định và tự chịu rủi ro.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Trung tâm phân tích và đầu tư

Lâm Tuyết Nhi

Trưởng phòng phân tích và đầu tư
nhi.lam@bt-group.vn

Phân tích viên

Nguyễn Thị Thuỳ Trang

Chuyên viên phân tích
trang.nguyenthuy@bt-group.vn

Nguyễn Thị Tú

Chuyên viên phân tích
tu.nguyen@bt-group.vn

Trần Thị Thoại Ngân

Chuyên viên phân tích
ngan.tran@bt-group.vn

Nguyễn Viết Hoàng Chương

Chuyên viên phân tích
chuong.nguyen@bt-group.vn